

- Tên thuốc**  
Dexpanthenol 5%
- Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc**  
Để xa tầm tay trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Thuốc dùng ngoài
- Thành phần công thức thuốc**  
**Thành phần hoạt chất:**  
**Tuýp 20 g:**  
Dexpanthenol ..... 1 g  
**Tuýp 30 g:**  
Dexpanthenol ..... 1,5 g  
**Thành phần tá dược:**  
Cetyl alcol, lanolin khan, parafin lỏng, sáp ong trắng, vaselin, protegin XN, mùi hạnh nhân, nước tinh khiết.
- Dạng bào chế**  
Thuốc mỡ bôi da.  
Thuốc mỡ màu trắng ngà, đồng nhất, mùi đặc trưng.
- Chỉ định**  
Dexpanthenol 5% được dùng trong:  
Phòng và điều trị da khô rát, nứt nẻ.  
Da khô.  
Chăm sóc vú ở phụ nữ cho con bú và trị đau rất nướm vú.  
Chăm sóc và bảo vệ da trẻ em khỏi bị tổn thương do độ ẩm của tã, phòng và điều trị da khi bị xây xát, đỏ da và hăm tã.
- Cách dùng, liều dùng**  
Dexpanthenol 5% được dùng ngoài da.  
**Da bị tổn thương:** Thoa thuốc mỡ mỗi ngày một hoặc nhiều lần nếu cần thiết.  
**Phụ nữ cho con bú:** Thoa thuốc mỡ vào núm vú sau mỗi lần cho con bú.  
**Điều trị khiếm khuyết niêm mạc cổ tử cung:** Bôi thuốc mỡ một hoặc nhiều lần trong ngày theo hướng dẫn của bác sĩ.  
**Chăm sóc những trẻ nhỏ:** Mỗi lần thay tã bôi thuốc xung quanh mông và háng của trẻ, sau khi đã lau sạch những vùng này với nước.
- Chống chỉ định**  
Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc**  
Dexpanthenol có thể kéo dài thời gian chảy máu nên phải sử dụng rất thận trọng ở người có bệnh ưa chảy máu hoặc có nguy cơ chảy máu khác.  
Tránh để thuốc tiếp xúc vào mắt.  
Dexpanthenol 5% có chứa cetyl alcol và lanolin, có thể gây phản ứng da tại chỗ (như viêm da tiếp xúc).
- Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú**  
Thuốc mỡ Dexpanthenol 5% có thể dùng được cho phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú.

- Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc**  
Không có.
- Tương tác, tương kỵ của thuốc**  
**Tương tác của thuốc**  
Không có.  
**Tương kỵ của thuốc**  
Dỡ không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.
- Tác dụng không mong muốn của thuốc**  
Dexpanthenol có thể gây phản ứng dị ứng nhẹ như ngứa, nhưng hiếm gặp.
- Quá liều và cách xử trí**  
Acid pantothenic dung nạp tốt kể cả liều cao và không gây độc. Không thấy tình trạng rối loạn thừa vitamin.
- Đặc tính dược lực học**  
**Nhóm dược lý:** Thuốc điều trị vết thương và vết loét; thuốc liền sẹo khác.  
**Mã ATC:** D03AX03.  
Dexpanthenol là dẫn chất alcol của acid D-pantothenic, một vitamin nhóm B (vitamin B5).  
Dexpanthenol dạng dùng ngoài tác dụng như một chất dưỡng ẩm, cải thiện sự hydrat hóa lớp sừng, làm giảm sự mất nước qua da và duy trì sự mềm mại và độ đàn hồi cho da. Tác dụng này dựa trên đặc tính hút ẩm của dexpanthenol.
- Đặc tính dược động học**  
Dexpanthenol hấp thu tốt qua da và dễ dàng chuyển hóa thành acid pantothenic, chất này phân bố rộng rãi trong mô cơ thể, chủ yếu dưới dạng coenzym A. Các nghiên cứu ở người cũng đã chứng minh nồng độ acid pantothenic cao trong tóc, chân tóc, móng tay, lớp biểu bì và hạ bì sau khi dùng tại chỗ. Phần lớn chất chuyển hóa được thải trừ qua nước tiểu, phần còn lại qua phân.
- Quy cách đóng gói**  
Tuýp 20 g. Hộp 1 tuýp.  
Tuýp 30 g. Hộp 1 tuýp.
- Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc**  
**17.1. Điều kiện bảo quản**  
Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô. Nhiệt độ không quá 30°C.  
**17.2. Hạn dùng**  
24 tháng kể từ ngày sản xuất.  
**17.3. Tiêu chuẩn chất lượng**  
TCCS.
- Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc**